TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST- DS	*C, ngày 01 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C - TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Út

Thư ký phiên họp: Ông Đỗ Văn Tùng - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Long An tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Xuân Thùy- Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 11/2023/TLST-VDS ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2023/QĐST-VDS ngày 22 tháng 02 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970;
Địa chỉ: Ấp 4A, xã T, huyện C, tỉnh Long An (*có mặt*).
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Chị Cao Thị Thùy L, sinh năm 1996;
Địa chỉ: Ấp 4A, xã T, huyện C, tỉnh Long An (có đơn yêu cầu vắng mặt).
2. Cháu Cao Hữu P, sinh năm: 2006;
Địa chỉ: Ấp 4A, xã T, huyện C, tỉnh Long An (có đơn yêu cầu vắng mặt).
Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của cháu Cao Hữu P: bà Nguyễn Thị H (là mẹ ruột của cháu P) (có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 10/11/2022 các lời khai tại Tòa án cũng như tại phiên họp, người yêu cầu bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà với ông Cao Văn C, sinh năm 1967 là vợ chồng với nhau, có đăng ký kết hôn ngày 16/09/2002 tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Long An. Bà với ông C sống với nhau có 02 người con C là Cao Thị Thùy L, sinh năm 1996; Cao Minh P, sinh năm 2006. Đến năm 2013 thì ông C phát bệnh tâm thần không biết gì cả, bà cũng đã đưa ông C đi trị bệnh nhiều nơi nhưng bệnh không giảm mà ngày càng nặng hơn và hiện nay ông C không nhận thức được hành vi bản thân và bà phải chăm sóc cho ông C. Gia đình đã đưa ông C đến Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố Hồ Chí Minh thực hiện giám định khả năng, nhận thức và điều khiển hành vi của ông C theo Quyết định trưng cầu Giám định số 03/2023/QĐ-TCGĐ ngày

30/01/2023 của TAND huyện C. Theo kết luận giám định pháp y tâm thần số 401/KLGĐ ngày 31/01/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố Hồ Chí Minh thì ông C mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông C mất năng lực hành vi dân sự để bà làm người giám hộ cho ông C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Cao Thị Thùy L trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 14/02/2023: Chị là con ruột của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970 và ông Cao Văn C, sinh năm 1967. Cha mẹ của chị sống với nhau có 02 người con C gồm chị Cao Thị Thùy L, sinh năm 1996 và Cao Minh P, sinh năm 2006. Hiện nay cha của chị bị bệnh tâm thần không nhận thức được hành vi bản thân, luôn cần có người chăm sóc và mẹ của chị là người chăm sóc cho cha của chị. Do đó, việc mẹ của chị yêu cầu Tòa án tuyên bố cha của chị mất năng lực hành vi dân sự, chị hoàn toàn đồng đồng ý. Do chị bận công việc nên chị xin vắng mặt tại phiên họp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Cao Hữu P trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 14/02/2023: Cháu P là con ruột của bà với ông Cao Văn C, sinh năm 1967. Cha mẹ của cháu P là bà Nguyễn Thị H và ông Cao Văn C sống với nhau có 02 người con C là Cao Thị Thùy L, sinh năm 1996 và cháu Cao Minh P, sinh năm 2006. Hiện nay ông C bị bệnh tâm thần không nhận thức được hành vi bản thân và luôn cần có người chăm sóc. Do đó, việc bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông C mất năng lực hành vi dân sự, cháu P hoàn toàn đồng đồng ý. Do cháu P bận đi học nên cháu xin vắng mặt tại phiên họp.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C sau khi phân tích việc dân sự và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đề nghị Tòa án nhân dân huyện C áp dụng các Điều 27, 35, 39, 369, 370 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị H về việc tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Cao Văn C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện C nhận định:

[1]. Bà Nguyễn Thị H yêu cầu tuyên bố ông Cao Văn C, sinh năm 1967, hiện cư trú tại 4A, xã T, huyện C, tỉnh Long An, là người mất năng lực hành vi dân sự là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 và Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của người yêu cầu tại phiên họp cũng như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C.

Xét thấy, tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 401/KLGĐ ngày 31/01/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với ông Cao Văn C:

Về y học: Đương sự bị bệnh tâm thần phân liệt, thể di chứng, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót tăng dần (F20.51-ICD10).

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Theo qui định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự: " Khi một người do bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần".

Qua kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố Hồ Chí Minh có đủ cơ sở xác định ông Cao Văn C mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông C mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên, nên áp dụng khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự chấp nhận đơn yêu cầu của bà H.

[3] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 361, 367, 370, 376, 371, 372 và 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị H về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố ông Cao Văn C, sinh năm 1967, hiện cư trú tại 4A, xã T, huyện C, tỉnh Long An, là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đồng lệ phí việc dân sự. Khấu trừ 300.000đồg tạm ứng lệ phí tại biên lai số 0004880 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Út